

Số: /TM-CĐYT

Khánh Hòa, ngày tháng 3 năm 2026

THƯ MỜI

**V/v cung cấp báo giá về cung cấp mua nguyên vật liệu
phục vụ công tác giảng cho Khoa KHCB, Khoa KTYH**

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp về cung cấp dụng cụ, vật tư y tế.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và các Luật sửa đổi, bổ sung số 57/2024/QH15, số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 6/5/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa giai đoạn 2022-2025;

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa có nhu cầu mua nguyên vật liệu phục vụ giảng dạy cho Khoa KHCB, Khoa KTYH, cụ thể như sau:

1. Nội dung cần cung cấp báo giá:

Theo bảng phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ chào giá:

- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá: Phòng Tổ chức - Hành chính. Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa - 84 Quang Trung, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Thời gian nhận báo giá: từ ngày ra thông báo đến hết ngày 31/03/2026.

3. Thông tin liên hệ:

- Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa/ Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Người liên hệ: Ông Giang Trường Thịnh
- Số điện thoại: 0888259777

4. Yêu cầu đối với đơn vị cung cấp:

- Bảng báo giá có ngày phát hành và đóng dấu của Công ty/Doanh nghiệp (kèm các điều kiện, tiêu chuẩn, hạn sử dụng cụ thể đối với nội dung báo giá).
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày phát hành bản báo giá.
- Bản báo giá đã bao gồm thuế VAT theo quy định.
- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp (photo gửi kèm theo bản báo giá của Công ty/Doanh nghiệp).

- Không tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong hoạt động đấu thầu và hoạt động kinh doanh của Công ty/Doanh nghiệp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TC-HC.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành

PHỤ LỤC
BẢO GIÁ VỀ CUNG CẤP VẬT LIỆU GIẢNG DẠY
CHO KHOA KHCN, K.KTYH

(kèm theo Thư mời số /TM-CDYT ngày /03/2026
của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

Danh sách gồm 50 mục./.

STT	Danh mục vật tư y tế tiêu hao	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Đơn vị tính	Tổng đề xuất
1	Thuốc nhuộm Giem sa	Việt Nam	lọ	2
2	Cồn 70 ⁰	Việt Nam	Lít	3
3	Cồn 90 ⁰	Việt Nam	lọ	3
4	Thuốc nhuộm Xanh crezyl(metylen Blue)	Việt Nam	lọ	2
5	Cồn 96 độ và can đựng	Việt Nam	Lít	60
6	Bông thấm nước	Việt Nam	Cuộn	2
7	Sáp hồng nền(lá) 200gr	Việt Nam	gói	30
8	Thạch cao Planet	Thái Lan	Kg	60
9	Thạch cao trắng thường	Việt Nam	Kg	48
10	Alginate	ý	Bịch	30
11	Bột nhựa tự cứng hồng 100 gr	trung quốc	Chai	24
12	Nước nhựa tự cứng 100ml	trung quốc	Chai	42
13	Bột Nhựa tự cứng số 0 (100gr)	trung quốc	Chai	11
14	Giấy cần Hanel 80 µm	thụy sĩ	Hộp 144 tờ	1
15	Cao su lỏng Elite 90ml	ý	Hộp	4
16	Bột đánh bóng	Tùy nguồn cung cấp	Bịch 1kg	3
17	Lam kính	Việt Nam	Hộp	10
18	Pipet nhựa	Việt Nam	Cái	100
19	Kềm bẻ móc 0,8mm	Việt Nam	Cuộn 50gr	10
20	Kềm bẻ móc 0,7mm	Việt Nam	Cuộn 50gr	10
21	Natri axetat (CH ₃ COONa)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
22	Canxi hydroxit (Ca(OH) ₂)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	381
23	Brom (Br)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	127

24	Thuốc tím (KMnO_4)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	381
25	Natri Carbonat (Na_2CO_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
26	Acid Sulfuric (H_2SO_4)	Trung Quốc/ Việt Nam	ml	254
27	Canxi cacbua (CaC_2)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	381
28	Bạc nitrat (AgNO_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
29	Axit clohidric (HCl)	Trung Quốc/ Việt Nam	ml	508
30	Axit nitric (HNO_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	ml	508
31	Glixerol ($\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3$)	Trung Quốc/ Việt Nam	ml	254
32	Etilenglicol ($(\text{CH}_2\text{OH})_2$)	Trung Quốc/ Việt Nam	ml	127
33	Sắt(III) chloride (FeCl_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	508
34	Bạc(I) nitrat (AgNO_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	508
35	Amoni (NH_3)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	508
36	Fomandehit (H_2CO)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	508
37	Đồng(II) sunfat (CuSO_4)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
38	Natri hydroxit (NaOH)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
39	Axit axetic (CH_3COOH)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
40	Metyl da cam	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	13
41	Metyl đỏ	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	13
42	Quỳ tím	Trung Quốc/ Việt Nam	Cuộn	13
43	Đồng(II) oxide (CuO)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
44	Glucose	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
45	Saccarose	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
46	Potassium Iodide (KI)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	127
47	Aminoaxetic ($\text{NH}_2\text{-CH}_2\text{-COOH}$)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
48	Amoni sulfat ($(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	254
49	Axit benzoic ($\text{C}_7\text{H}_6\text{O}_2$)	Trung Quốc/ Việt Nam	gam	635
50	Giấy lọc	Trung Quốc/ Việt Nam	miếng	127